TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **31**/2023/QĐ-TA	*T, ngày 03 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Anh Thư

- Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

Ngày 03 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 23/QĐ-TA ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh ngày 06/01/1984.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Huống Thượng, xã Huống Thượng, thành phố T, tỉnh T. Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Hoàng Văn Q sinh năm 1959, con bà Vũ Thị X, sinh năm 1959, có vợ Vũ Thị L, sinh năm 1991; có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 201. (C*ó mặt tại phiên họp)*

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Đồng Thị Hạnh – Chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng lao động Thương binh và Xã hội thành phố T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T: bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn T thể hiện:

Hoàng Văn T có hộ khẩu thường trú tại xóm Huống Thượng, xã Huống Thượng, thành phố T, tỉnh T, là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005 đến nay chưa bỏ được, hàng ngày T sử dụng ma túy 01 lần, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích, lần sử dụng ma túy gần nhất của T là ngày 31/01/2023. Đến thời điểm vi phạm T không đăng ký sử dụng biện pháp cai nghiện nào tại bất kỳ cơ sơ cai nghiện nào trong và ngoài tỉnh T.

Ngày 31/01/2023 Công an xã Huống Thượng, thành phố T lập biên bản sự việc và phối hợp với trạm y tế xã Huống Thượng, thành phố T thực hiện xét

nghiệm chất ma túy đối với Hoàng Văn T, kết quả T dương tính với ma túy MOP(Morphinne), Heroine. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của trung tâm y tế thành phố Thái Nguyên, tỉnh T ngày 04/02/2023 xác định Hoàng Văn T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng nhóm MOP (Heroine). Hết thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện, Hoàng Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 13/02/2023, Chủ tịch UBND xã Huống Thượng đã lập biên bản về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Hoàng Văn T.

Tại bản tường trình Hoàng Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy từ 2005 đến nay chưa bỏ được, ngày 31/01/2023 T đã có hành vi sử dụng ma tuý Heroine dưới hình thức chích. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 31/01/2023 tổ công tác Công an xã Huống Thượng tiến hành làm việc và đưa T vào Trung tâm y tế xã Huống Thượng tiến hành xét nghiệm nước tiểu, kết quả có dương tính với ma túy. T nhận thức được hành vi sử dụng ma túy của mình là sai, không có khiếu nại gì về việc lập biên bản vi phạm và kết quả xác định tình trạng nghiện.

Tại phiên họp: Đại diện phòng Lao động thương binh và Xã hội thành phố T trình bày hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn T trong thời hạn từ **14** đến **17** tháng.

Người bị đề nghị có ý kiến: Bản thân nhận thức được nghiện ma túy từ nhiều năm nhưng không bỏ được, lần sử dụng gần nhất là ngày 31/01/2023. T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Quá trình lập hồ sơ T đã được biết, được đọc hồ sơ, xác định Ủy ban nhân dân xã Huống Thượng lập hồ sơ là đúng, nhất trí chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu Thẩm phán giải quyết đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, 103,104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Pháp lệnh số 09/2014 của UBTVQH khóa 13 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 quy định chi tiết 1 số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy giải quyết theo hướng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn T thời hạn từ **14** đến **17** tháng tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh T.

Sau khi xem xét ý kiến của Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp và hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Đức Kiếm.

XÉT THẤY

1. *Về thẩm quyền*: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; , Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T.

2. *Về thời hiệu và trình tự thủ tục*: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố T đối với Hoàng Văn T được lập trong thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết 1 số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

3. *Về hồ sơ đề nghị*: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn T đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, ý kiến của Kiểm sát viên, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thấy: Hoàng Văn T đã nghiện ma túy từ năm 2005 chưa bỏ được, hàng ngày T sử dụng ma túy 01 lần, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích, lần sử dụng ma túy gần nhất của T là ngày 31/01/2023. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của trung tâm y tế thành phố Thái Nguyên, tỉnh T ngày 04/02/2023 xác định Hoàng Văn T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng nhóm MOP (Heroine). Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã Huống Thượng. Hết thời hạn 5 ngày, Hoàng Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 13/02/2023, Chủ tịch UBND xã Huống Thượng đã lập biên bản về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Hoàng Văn T.

Từ nội dung trên xét thấy: Hoàng Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma tuý. Do đó phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn T là có căn cứ.Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Hoàng Văn T là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma tuý, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước ta, nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với T.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: Hoàng Văn T chưa có tiền án, tiền sự, chưa đi cai nghiên bắt buộc lần nào. Trong quá trình lập hồ sơ T có thái độ chấp hành tốt tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ vi phạm của hành vi hành chính, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng mức thời gian Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố T đề nghị áp dụng đối với Hoàng Văn T là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, 96, 103, 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Khoản 1 Điều 3; các Điều 20, 22, 23, 29, 30, và Điều 31, 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 quy định về: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao; Khoản 1 điều 32 Luật phòng, chống ma túy và Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh T đối với:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh ngày 06/01/1984.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở : Xóm Huống Thượng, xã Huống Thượng, thành phố T, tỉnh T;

2.Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **14** (Mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tự nguyện hoặc bị tạm giữ để đưa vào Cơ sơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

4.Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố T chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh T đưa người đi thi hành Quyết định; Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh T tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTBXH TP T;
- VKSND TP T;
- VKSND tỉnh T;
- Công an TP.T;
- UBND xã Huống Thượng;
- Công an xã Huống Thượng;
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh T;
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư